TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167/2026/QĐST – HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 14 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 286/2026/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1976

Trú tại: Số 108, Hẻm 368, Châu Thị K, phường T, tỉnh Tây Ninh (Trước đây là Số 108, Hẻm 368, C, Phường G, thành phố T, tỉnh Long An).

Bị đơn: Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1971

Trú tại: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc T và anh Phạm Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc T và anh Phạm Văn T1 thống nhất khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Ngọc T và anh Phạm Văn T1 thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Ngọc T và anh Phạm Văn T1 thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc T tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005038 ngày 07/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên hoàn lại chị Trần Thị Ngọc T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp;
- UBND xã T, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Kim Hằng